

Bài 20: CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP KẾT THÚC (1953 – 1954)

I – ÂM MÙU MỚI CỦA PHÁP – MỸ Ở ĐÔNG DƯƠNG: KẾ HOẠCH NAVA

- Qua 8 năm tiến hành chiến tranh xâm lược Việt Nam, Pháp thiệt hại ngày càng nặng nề, bị loại khỏi vòng chiến đấu 39 vạn quân, tổn hơn 2.000 tỉ phrăng, vùng chiếm đóng bị thu hẹp, lâm vào thế phòng ngự bị động trên chiến trường.
- Mỹ can thiệp sâu vào cuộc chiến tranh ở Đông Dương, tích cực chuẩn bị thay Pháp.
- Ngày 7-5-1953, Được sự thoả thuận của Mỹ, Pháp cử Nava làm Tổng chỉ huy quân đội Pháp ở Đông Dương, đề ra kế hoạch quân sự mới.



Tướng Henri Nava (1898-1983), Tổng chỉ huy quân đội Pháp tại Đông Dương 1953-1954.

– Kế hoạch nava được chia thành hai bước:

- **Bước thứ nhất:** trong thu – đông 1953 và xuân 1954, giữ thế phòng ngự chiến lược ở Bắc Bộ, tiến công chiến lược để bình định Trung Bộ và Nam Đông Dương, xây dựng đội quân cơ động chiến lược mạnh.
- **Bước thứ hai:** từ thu – đông 1954, chuyển lực lượng ra chiến trường Bắc Bộ, thực hiện tiến công chiến lược, cố gắng giành thắng lợi quân sự quyết định, buộc ta phải đàm phán với những điều kiện có lợi cho chúng.

– Từ thu – đông 1953, Nava tập trung ở đồng bằng Bắc Bộ 44 tiểu đoàn quân cơ động, càn quét bình định vùng chiếm đóng, mở cuộc tiến công lớn vào Ninh Bình, Thanh Hoá.

II – CUỘC TIẾN CÔNG CHIẾN LƯỢC ĐÔNG – XUÂN 1953-1954 VÀ CHIẾN DỊCH ĐIỆN BIÊN PHỦ

1)-Cuộc tiến công chiến lược Đông – Xuân 1953 – 1954

a)-Chủ trương, kế hoạch của ta



Chủ tịch Hồ Chí Minh và Bộ chính trị họp bàn chủ trương tác chiến Đông Xuân 1953-1954.

–Tập trung lực lượng mở những cuộc tiến công vào những hướng quan trọng về chiến lược mà địch tương đối yếu, nhằm tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch, giải phóng đất đai.

–Buộc chúng phải bị động phân tán lực lượng, tạo điều kiện tiêu diệt chúng.

b)-Các cuộc tiến công chiến lược



Lược đồ tiến công chiến lược Đông Xuân 1953-1954

–Ngày 10- 12–1953, ta tấn công thị xã Lai Châu, Tỉnh Lai Châu (Trừ Điện Biên Phủ) được giải phóng, Pháp buộc phải điều quân tăng cường cho Điện Biên Phủ, biến nơi đây thành nơi tập trung quân thứ hai của Pháp.

–Đầu tháng 12–1953, liên quân Lào – Việt tiến công Trung Lào, giải phóng Thà Khẹt, uy hiếp Xavannakhét và căn cứ Xê nô buộc địch phải tăng quân cho Xê nô, biến nơi đây trở thành nơi tập trung binh lực thứ ba của Pháp.

–Cuối tháng 1–1954, liên quân Lào – Việt tiến công địch ở Thượng Lào, giải phóng lưu vực sông Nậm Hu và tỉnh Phongxalì, buộc Pháp tăng quân cho Luông Phabang và Mường Sài. Luông Phabang và Mường Sài trở thành nơi tập trung quân thứ tư của Pháp.

–Tháng 2–1954, ta tấn công Bắc Tây nguyên, giải phóng Kon Tum, uy hiếp Plâyku; địch phải tăng cường lực lượng cho Plâyku. Đây trở thành nơi tập trung quân thứ năm của Pháp.

c)-Ý nghĩa: Làm thất bại bước đầu kế hoạch quân sự của Nava, chuẩn bị về vật chất và tinh thần cho cuộc tiến công quyết định vào Điện Biên Phủ.

2)-Chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ 1954

a)-Âm mưu của Pháp, Mỹ:

- Điện Biên Phủ có vị trí chiến lược then chốt ở Đông Dương và Đông Nam Á. Na-va xây dựng Điện Biên Phủ thành một tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương với 16200 quân, được bố trí thành 3 phân khu: phân khu Bắc gồm cứ điểm Độc Lập và Bản Kéo, phân khu Trung tâm ở Mường Thanh tập trung 2/3 lực lượng, phân khu Nam đặt tại Hồng Cúm, tổng cộng có 49 cứ điểm.

- Pháp và Mỹ coi Điện Biên Phủ là “*một pháo đài bất khả xâm phạm*”.

b)- Chủ trương của ta:

- Tháng 12/1953 Bộ chính trị họp thông qua kế hoạch tác chiến và quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ nhằm tiêu diệt lực lượng địch, giải phóng Tây Bắc tạo điều kiện giải phóng bắc Lào.

- Ta huy động khoảng 55.000 quân, hàng chục ngàn tấn vũ khí, 27 tấn gạo, cùng nhiều ô tô vận tải, thuyền bè, xe đạp ...chuyển ra mặt trận. Tháng 3/ 1954 công tác chuẩn bị hoàn thành.

c) Diễn biến

- **Đợt 1**, từ ngày **13 đến 17/3/1954**: quân ta tiến công tiêu diệt cụm cứ điểm **Him Lam và toàn bộ phân khu Bắc**.

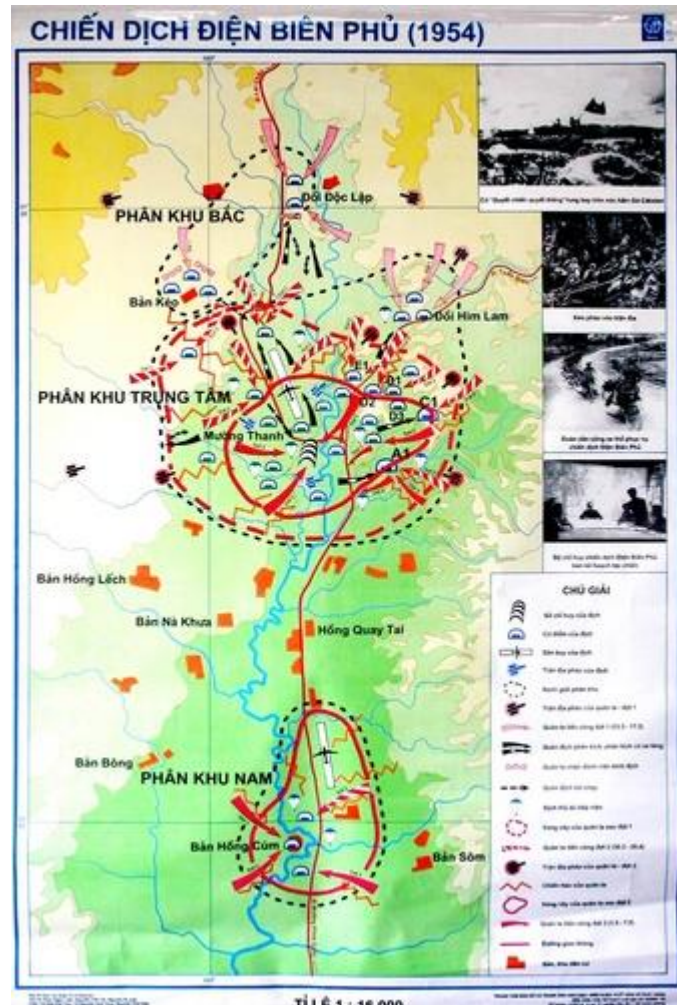
- **Đợt 2**, từ ngày **30/3 đến 26/4/1954**: quân ta đồng loạt tiến công các cứ điểm phía **Đông phân khu Trung tâm** như các cứ điểm E1, D1, C1, A1... bao vây, chia cắt địch.

- **Đợt 3**, từ ngày **1/5 đến 7/5/1954**: quân ta đồng loạt tiến công phân **khu Trung tâm và phân khu Nam**, **17g30** chiều 7/5/1954 tướng Đờ Caxtori cùng toàn bộ Ban tham mưu của địch đầu hàng và bị bắt sống.

b)-Kết quả: cuộc tiến công chiến lược Đông – Xuân và chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng. Ta loại khỏi vòng chiến đấu 128.200 địch, thu 19.000 súng, phá hủy 62 máy bay, 81 đại bác, giải phóng nhiều vùng rộng lớn.

Trong đó Điện Biên Phủ ta loại khỏi vòng chiến đấu 16 200 địch, trong đó có một thiếu tướng, bắn rơi và phá hủy 62 máy bay các loại, thu toàn bộ vũ khí, phương tiện chiến tranh.

c)-Ý nghĩa: đập tan hoàn toàn kế hoạch Nava, giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp, làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương, tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh ngoại giao của ta giành thắng lợi.



III – HIỆP ĐỊNH GIONEVƠ NĂM 1954 VỀ CHẤM DỨT CHIẾN TRANH, LẬP LẠI HOÀ BÌNH Ở ĐÔNG DƯƠNG

1)-Hội nghị Giơnevơ (không dạy)

2)-Hiệp định Giơnevơ

a)-Nội dung

- Các nước tham dự hội nghị cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản là độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của 3 nước Việt Nam, Lào, Campuchia. Cam kết không can thiệp vào công việc nội bộ của ba nước.
- Các bên tham chiến thực hiện ngừng bắn, lập lại hoà bình trên toàn Đông Dương.
- Các bên tham chiến thực hiện cuộc tập kết, chuyển quân, chuyển giao khu vực.
- Cấm đưa quân đội, nhân viên quân sự và vũ khí nước ngoài vào các nước Đông Dương.
- Ở Việt Nam: Quân đội nhân dân Việt Nam và quân Pháp tập kết ở hai miền Bắc – Nam, lấy vĩ tuyến 17 làm giới tuyến quân sự tạm thời.
- Việt Nam tiến tới thống nhất bằng cuộc tổng tuyển cử tự do trong cả nước sẽ được tổ chức vào tháng 7/1956.
- Trách nhiệm thi hành Hiệp định Giơnevơ thuộc về những người ký Hiệp định và những người kế tục họ.

b)-Ý nghĩa:

- Hiệp định Giơnevơ là văn bản pháp lý quốc tế ghi nhận các quyền dân tộc cơ bản của ba nước Đông Dương.

- Đánh dấu thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp, buộc Pháp phải chấm dứt chiến tranh xâm lược, rút hết quân đội về nước; Mỹ thất bại trong âm mưu kéo dài, mở rộng, quốc tế hóa chiến tranh xâm lược Đông Dương.

- *Hạn chế: Đây là chiến thắng song chưa trọn vẹn, cuộc đấu tranh cách mạng phải tiếp tục nhằm giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.*

IV – NGUYÊN NHÂN THẮNG LỢI, Ý NGHĨA LỊCH SỬ CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1945 – 1954)

1)-Nguyên nhân thắng lợi

- Có sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, với đường lối kháng chiến đúng đắn, sáng tạo.
- Toàn dân đoàn kết một lòng, dung cảm trong chiến đấu, cần cù trong lao động sản xuất.
- Có hệ thống chính quyền dân chủ nhân dân trong cả nước, có Mặt trận dân tộc thống nhất, có lực lượng vũ trang ba thứ quân, hậu phương rộng lớn, vững mạnh.
- Có liên minh chiến đấu của nhân dân ba nước Đông Dương. Có sự đồng tình, ủng hộ, giúp đỡ của Trung Quốc, Liên Xô, các nước dân chủ nhân dân, nhân dân Pháp và loài người tiến bộ.

2)-Ý nghĩa lịch sử

- Chấm dứt chiến tranh xâm lược, chấm dứt ách thống trị thực dân của Pháp trong gần một thế kỉ trên đất nước ta. Miền Bắc được giải phóng, chuyển sang giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa, tạo cơ sở để giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.
- Giáng đòn nặng nề vào tham vọng xâm lược, âm mưu nô dịch của chủ nghĩa đế quốc, góp phần làm tan rã hệ thống thuộc địa, cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc các nước châu Á, châu Phi và Mỹ Latinh./.